

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TU ngày 08/12/2023 của Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 và Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Thực hiện Công văn số 862-CV/BCSD ngày 29/12/2023 của BCS đảng UBND tỉnh về thông báo kết luận của Ban cán sự đảng UBND tỉnh;

Theo ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 02/01/2024 (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND tỉnh) và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Nam với các nội dung chính sau:

I. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Chủ đề năm 2024: “Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ; phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm, chủ động vượt khó, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2024”.

2. Nhiệm vụ chủ yếu:

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ đột phá chiến lược và các giải pháp phần đầu đạt mục tiêu tăng trưởng. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch đầu tư công năm 2024. Tiếp tục thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh. Phát triển công nghiệp bền vững theo chiều sâu, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, nhất là mở rộng, tìm kiếm thị trường. Thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, kinh tế - xã hội miền núi và kinh tế biển. Triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch tỉnh và các quy hoạch không gian quan trọng sau phê duyệt. Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng đô thị, tài nguyên, bảo vệ môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; phân đầu hoàn thành việc cải tạo, nâng cấp nghĩa trang Liệt sĩ, các công trình ghi công Liệt sĩ; tập trung nguồn lực thực hiện công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch. Ưu tiên đầu tư, khắc phục tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo lộ trình, kiện toàn tổ chức bộ máy và công tác cán bộ. Tổ chức các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn. Tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm. Bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ tiêu chủ yếu:

a) Nhóm chỉ tiêu về kinh tế:

- (1) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP giá so sánh 2010) tăng 7,5-8%.
- (2) Tỷ lệ vốn đầu tư/GRDP trên 30%.
- (3) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 23.600 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 20.100 tỷ đồng.
- (4) Phân đầu có thêm ít nhất 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 137 xã/193 xã, đạt tỷ lệ 71%.

b) Nhóm chỉ tiêu về xã hội:

- (5) Phân đầu giảm 2.900 hộ nghèo.
- (6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73% (trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35%).
- (7) Số lao động có việc làm mới tăng thêm 16.000 người.
- (8) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể thấp còi) dưới 20,3%.
- (9) Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 48,3 giường/vạn dân.
- (10) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,2%.

c) Nhóm chỉ tiêu về môi trường:

- (11) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95,9%.
- (12) Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch đạt 85%.
- (13) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom đạt 98%.
- (14) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 58,92%.

d) Nhóm chỉ tiêu về an ninh, quốc phòng:

- (15) Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ và động viên quốc phòng; 100% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng.
- (16) 80% trở lên xã, phường, thị trấn an toàn về an ninh, trật tự.
- (17) Hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 và thành lập 02 thị trấn trực thuộc cấp huyện.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

1. Thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh gắn với Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các nội dung kết luận của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Quốc hội tại buổi làm việc với tỉnh

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Theo dõi sát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, xác định những nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất, chuyển đổi mô hình sản xuất, kinh doanh phù hợp. Tiếp tục hoàn chỉnh các nội dung đã được Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Quốc hội kết luận để trình cấp có thẩm quyền thống nhất chủ trương đầu tư, nhất là các đề án, chương trình có tác động lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ phục vụ các ngành công nghiệp chủ lực, có thế mạnh của tỉnh, đáp ứng nguyên liệu đầu vào, tăng tỷ trọng nội địa trong các sản phẩm công nghiệp. Khuyến khích thu hút nhà đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp; chủ động tạo quỹ đất sạch và các điều kiện cần thiết để sẵn sàng thu hút, đón nhận các nhà đầu tư chiến lược trong xu hướng dịch chuyển các chuỗi cung ứng toàn cầu gắn với cải thiện mạnh mẽ, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng.

Thực hiện tốt Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển thương mại, du lịch. Tăng cường đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, nhất là tại các khu du lịch, điểm du lịch ven biển. Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, du lịch trong và ngoài nước, mở rộng không gian, phát triển các loại hình, sản phẩm, hệ sinh thái du lịch, kết nối hiệu quả các điểm du lịch với trung tâm du lịch Hội An, Mỹ Sơn. Lồng ghép các chương trình tôn tạo, bảo vệ và phát huy các di sản, di tích lịch sử và văn hóa; khôi phục, phát triển các làng nghề và bảo vệ môi trường.

Thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, kết luận của Tỉnh ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, nông dân, phát triển kinh tế - xã hội miền núi. Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh về đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp 09 huyện miền núi, giai đoạn 2021-2026; tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai vùng Đông.

Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại ngành nông, lâm, thủy sản phù hợp với lợi thế của từng vùng, theo hướng hiện đại, gia tăng giá trị, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị. Phát triển mạnh kinh tế biên và vùng ven biển. Thực

hiện đồng bộ các giải pháp quản lý thúc đẩy phát triển kinh tế nông lâm nghiệp, đưa lâm nghiệp và dược liệu trở thành kinh tế trọng điểm ở khu vực miền núi. Hỗ trợ đầu tư hạ tầng, khôi phục và phát triển các làng nghề để tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương. Ưu tiên phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại và dược liệu. Tiếp tục phát triển những vùng sản xuất chuyên canh, chăn nuôi tập trung.

Thúc đẩy mạnh mẽ phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể; hộ kinh doanh cá thể; tăng cường đầu tư nâng cao chất lượng tổ hợp tác, hợp tác xã, từng bước thực hiện liên kết các hợp tác xã trong sản xuất, cung ứng và tiêu thụ sản phẩm. Hỗ trợ doanh nghiệp thành lập mới; tiếp tục phát triển phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh; phát triển, vận hành hiệu quả các mô hình Hệ sinh thái khởi nghiệp.

2. Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy nhanh tiến độ công tác lập và triển khai các Quy hoạch

Tập trung triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; rà soát các quy hoạch có liên quan sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt, kịp thời trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung theo quy định nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, thuận lợi trong thực hiện các thủ tục có liên quan của các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ thẩm định, phê duyệt quy hoạch vùng, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết.

Tăng cường quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, xử lý hiệu quả các vấn đề giao thông, ngập úng, môi trường và rác thải đô thị; quan tâm nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng, phát triển đô thị, nhất là các đô thị mới, địa phương chưa có thị trấn. Rà soát quy hoạch 03 loại rừng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kịp thời đáp ứng yêu cầu đầu tư, phát triển trong năm 2024 và giai đoạn 2021-2025.

3. Triển khai quyết liệt chương trình chuyển đổi số, chính quyền số gắn với đẩy mạnh công tác cải cách hành chính

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành; chú trọng công tác cải cách tư pháp, bảo đảm kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật. Chú trọng cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách đảm bảo phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả; quản lý, sử dụng chỉ tiêu biên chế đảm bảo hiệu quả theo đúng quy định pháp luật.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai chương trình chuyển đổi số, chính quyền số tỉnh, tập trung thực hiện hoàn thành việc số hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, dân cư trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 04-

NQ/TU ngày 12/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025. Sớm triển khai thực hiện dự án xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Tam Kỳ do cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (Koica) tài trợ, làm định hướng quy hoạch đô thị thông minh cho 4 đô thị chính của tỉnh. Các Sở, Ban, ngành, địa phương khẩn trương thực hiện kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số tại đơn vị mình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

Đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch giải quyết công việc; nâng cao chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân và doanh nghiệp đối với bộ máy hành chính; tích cực thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin để khắc phục tình trạng giấy tờ, hội họp nhiều. Vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh (LRIS) kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia (GRIS); khai thác hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh tỉnh (IOC) theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong phân tích, đánh giá, dự báo tình hình kinh tế - xã hội; phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát và phát huy tính tự chủ, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của tỉnh; nhất là các thủ tục đầu tư công, đầu tư các dự án nhà ở khu đô thị, khu dân cư, dự án thương mại, du lịch. Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

4. Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư; thúc đẩy việc đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh trong tình hình mới

Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Định kỳ hàng tháng tổ chức gặp gỡ, đối thoại để chỉ đạo xử lý kịp thời vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh theo đúng quy định. Đẩy mạnh thu hút các dự án đầu tư mới có tầm quan trọng chiến lược trên các ngành, lĩnh vực; đồng thời với rà soát giải quyết các tồn tại, vướng mắc của các dự án đầu tư đang triển khai. Tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư và hoạt động cho tất cả các loại hình doanh nghiệp; đơn giản tối đa quy trình, thủ tục, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất, chuyển đổi mô hình sản xuất, kinh doanh phù hợp.

Các Sở, Ban, ngành chủ động kiểm tra, rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực ngành mình theo dõi, quản lý; đồng thời, tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai, xây dựng, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng,... theo

thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời. Tập trung rà soát, xử lý dứt điểm các dự án chậm tiến độ theo chủ trương của Tỉnh ủy tại Thông báo số 468-TB/TU ngày 06/12/2022. Tạo chuyển biến tích cực trong công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các công trình dự án, nhất là các công trình giao thông và hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp để thu hút mạnh các dự án đầu tư sản xuất ngành công nghiệp, hạn chế các dự án kinh doanh bất động sản.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo gắn với việc tiếp cận, ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn, thị trường, mặt bằng sạch, thực hiện các thủ tục đầu tư,...

5. Triển khai thực hiện có hiệu quả ba nhiệm vụ đột phá chiến lược

Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, bảo đảm liên thông, kết nối liên vùng và phát triển đô thị. Phát triển vùng Đông làm động lực để lan tỏa thúc đẩy phát triển vùng Tây. Phát triển hạ tầng đô thị đảm bảo đồng bộ trên cơ sở vừa chỉnh trang các đô thị hiện hữu, vừa đầu tư mới các khu dân cư, khu đô thị qui mô vừa phải, phù hợp nhu cầu; đồng thời với rà soát lại việc đầu tư bất động sản đảm bảo đúng quy định.

Đẩy nhanh hoàn thành thủ tục dự án đầu tư nạo vét thoát lũ sông Trường Giang; xây dựng các công trình vượt sông Trường Giang đảm bảo đáp ứng nhu cầu giao thông và tạo điểm nhấn cảnh quan du lịch. Tiếp tục đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng các tuyến đường kết nối đường cao tốc, Quốc lộ 1A với đường Võ Chí Công; khẩn trương thi công hoàn thiện đường Võ Chí Công và các tuyến đường có tính liên kết cao, tạo kết nối liên vùng. Tập trung giải phóng mặt bằng tạo điều kiện hoàn thành Quốc lộ 14E và phối hợp với Bộ Giao thông vận tải hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư Quốc lộ 14D. Phát triển một số đô thị động lực ven biển vùng Đông Nam. Hoàn chỉnh Đề án xã hội hóa đầu tư, khai thác Cảng hàng không Chu Lai gắn với Khu phi thuế quan Tam Quang; Đề án xã hội hóa đầu tư luồng Cửa Lở và các bến cảng cho tàu 5 vạn tấn.

Đẩy nhanh tiến độ một số công trình trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng, nhất là công trình trọng điểm chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, các công trình khắc phục sau thiên tai các năm 2020, 2021... Xây dựng các trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó chú trọng khối trung học phổ thông và tiếp tục đầu tư hoàn thiện đồng bộ cơ sở vật chất các trạm y tế, trung tâm y tế, bệnh viện trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh giải phóng mặt bằng, tăng cường thu hút đầu tư hoàn thiện hạ tầng, góp phần nâng tỷ lệ lấp đầy, nâng cao hiệu quả sử dụng đất các khu, cụm công nghiệp; trong đó cần tập trung một số KCN trọng điểm như: KCN chuyên nông lâm nghiệp, KCN Tam Anh 2, KCN Tam Thăng mở rộng. Ưu tiên hỗ trợ vốn ngân sách tỉnh để đầu tư phát triển hoàn thiện hạ tầng một số cụm công nghiệp tại khu vực miền núi nhằm giải quyết việc làm, đảm bảo sinh kế ổn định, bền vững.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh, đảm bảo cung ứng lao động có kỹ năng, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh; triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị...

Cải thiện môi trường đầu tư và đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Tập trung cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số về hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp (SIPAS). Nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư nước ngoài đảm bảo có chọn lọc, ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

6. Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; tăng cường kỷ luật tài chính ngân sách; đa dạng hóa các hình thức huy động, tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, nguồn vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình phục hồi và phát triển kinh tế. Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện các dự án để chủ động phương án điều chuyển kế hoạch vốn đảm bảo giải ngân hết nguồn vốn được giao. Kịp thời cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị, chỉ số giá xây dựng phù hợp với diễn biến, mặt bằng giá cả thị trường. Đẩy nhanh tiến độ, bố trí kinh phí đối ứng để thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ bội chi, tạm ứng. Chú trọng giải pháp chống thất thu, nợ đọng thuế, chuyển giá, trốn thuế, chống gian lận thương mại. Nâng cao trách nhiệm, chất lượng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác thẩm định, phê duyệt giá đất, theo dõi, quản lý chặt chẽ nguồn thu từ đất. Đôn đốc việc thu nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Triển khai có hiệu quả chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kịp thời cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị, chỉ số giá xây dựng phù hợp với diễn biến, mặt bằng giá của thị trường.

Đa dạng hóa các hình thức huy động, tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Tập trung nguồn vốn nhà nước đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm, có sức lan tỏa lớn để tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; các dự án ứng dụng công nghệ cao, tạo đột phá, nâng cao chất lượng sản phẩm và cạnh tranh thị trường. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các dự án FDI, khuyến khích các dự án đang hoạt động đầu tư mở rộng sản xuất. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các khâu đột phá, các điểm nghẽn trên cơ

sở phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển, đảm bảo tính kế thừa, tận dụng tối đa những thành tựu, kết quả đã có và coi trọng hiệu quả sau đầu tư.

7. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu; tiếp tục thực hiện chương trình trọng điểm trong chiến lược bảo vệ môi trường. Bảo tồn đa dạng sinh học và hệ sinh thái. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ các giống, loài động vật, thực vật quý hiếm. Triển khai tốt các hoạt động trong “Năm quốc gia phục hồi đa dạng sinh học - Quảng Nam 2024”.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo vệ môi trường, đất đai, tài nguyên khoáng sản. Tổ chức hiệu quả công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; đẩy nhanh tiến độ cấp phép hoạt động khai thác khoáng sản. Kiểm soát chặt khối lượng khai thác, việc kê khai sản lượng, niêm yết công khai giá bán của các loại sản phẩm vật liệu xây dựng tại mỏ, đảm bảo, chống thất thu ngân sách. Tập trung thực hiện tốt việc tổ chức đấu giá, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Kịp thời phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện theo đúng thời gian quy định; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao tỷ lệ thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm sau khi được duyệt. Có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp gây khó khăn, cản trở trong quá trình thực hiện thủ tục khai thác khoáng sản, sớm khắc phục tình trạng khan hiếm nguồn vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Giải quyết tốt vấn đề môi trường ở các khu, cụm công nghiệp, các làng nghề trên địa bàn tỉnh. Chú trọng huy động các nguồn lực để ưu tiên đầu tư, xử lý triệt để ô nhiễm môi trường; xử lý chất thải và cung cấp nước sạch cho nhân dân. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, nhất là các cơ sở đến hạn xử lý.

Khẩn trương rà soát việc chồng lấn đất rừng sản xuất, đất nông nghiệp của người dân với đất quy hoạch 03 loại rừng, đưa vào quản lý sử dụng theo đúng quy hoạch, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định trên đất quy hoạch 03 loại rừng

8. Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân

Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh. Có giải pháp khắc phục tình trạng thiếu nhân lực, thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế. Tiếp tục nghiên cứu chính sách đãi ngộ, động viên, thu hút và đào tạo cho đội ngũ nhân viên y tế, giáo viên miền núi, cải thiện môi trường làm việc, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế đáp ứng

yêu cầu trong tình hình mới. Duy trì, phát triển bền vững số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phấn đấu đạt mục tiêu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân.

Chú trọng đảm bảo an sinh, phúc lợi, tiến bộ và công bằng xã hội, hài hòa giữa thành thị và nông thôn, giữa đồng bằng và miền núi. Tập trung cải thiện đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng khó khăn. Tiếp tục quan tâm, chăm lo đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo và các đối tượng yếu thế. Thực hiện tốt công tác giảm nghèo, lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia một cách hiệu quả để hỗ trợ cho hộ nghèo thoát nghèo bền vững. Triển khai hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

Quan tâm, chăm lo giải quyết nhà ở gắn với các thiết chế văn hóa - xã hội phục vụ công nhân, lao động trong các khu công nghiệp, người lao động có thu nhập thấp. Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình; tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tăng thu nhập ổn định cho lao động ở các xã nông thôn, miền núi, nhất là lao động trẻ. Triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho người lao động. Thực hiện tốt công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo kế hoạch. Kịp thời tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xác định tình trạng nghiện; làm tốt công tác quản lý người nghiện ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy. Tiếp tục thực hiện các giải pháp phát huy vai trò cộng đồng, xã hội, gia đình trong quản lý người tâm thần ngoài xã hội; nghiên cứu có chính sách hỗ trợ người tâm thần tham gia điều trị bệnh tại các cơ sở y tế. Kiểm tra, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị Trung tâm điều dưỡng người tâm thần nhằm tăng khả năng tiếp nhận, đảm bảo các trường hợp có nhu cầu đều được tiếp nhận, điều trị.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền, tư vấn, định hướng giáo dục nghề nghiệp cho học sinh, nâng cao hiệu quả đào tạo nghề gắn với tạo việc làm sau đào tạo; nghiên cứu nhân rộng mô hình giáo dục thường xuyên, đào tạo nghề chương trình lý thuyết tại địa phương, đào tạo thực hành tại doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi và yên tâm cho học sinh, phụ huynh khi tiếp tục tham gia các chương trình giáo dục và đào tạo nghề nghiệp. Đẩy mạnh mô hình doanh nghiệp gắn với đào tạo nghề nghiệp, xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Tiếp tục sắp xếp, bổ sung mạng lưới trường lớp học, định mức giáo viên theo quy định; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, bổ sung nguồn nhân lực đảm bảo ổn định, chất lượng và bền vững cho công tác giáo dục và đào tạo của tỉnh, nhất là khu vực miền núi. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện các khoản thu, quản lý và sử dụng theo đúng quy định tại Thông tư Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 và Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018

của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các khoản thu đầu năm học, kịp thời xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm, tránh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục. Đồng thời, sớm tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các chính sách giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh. Rà soát, hướng dẫn cụ thể, thống nhất quy định việc quản lý, sử dụng học phí trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới. Triển khai hiệu quả, đúng tiến độ các dự án Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ đối với các trạm y tế xã, phường và trung tâm y tế huyện. Nghiên cứu các quy định của cơ quan có thẩm quyền về phân cấp trong đầu thầu thuốc, vật tư y tế để sửa đổi bổ sung Nghị quyết 03/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh phù hợp với tình hình của tỉnh. Sớm giải quyết dứt điểm tình trạng nợ lương của viên chức y tế tại các cơ sở y tế; nghiên cứu lộ trình giao tự chủ cho hệ điều trị ở các Trung tâm y tế, các Bệnh viện chuyên khoa trên địa bàn tỉnh phù hợp với thực trạng ngành y tế hiện nay.

Duy trì, phát triển bền vững số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phấn đấu đạt mục tiêu bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm và phòng, chống ngộ độc thực phẩm. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tiếp tục nghiên cứu, rà soát các chính sách liên quan đến trẻ em để tham mưu trình HĐND tỉnh quyết định mục tiêu, chính sách, kế hoạch về trẻ em theo thẩm quyền.

9. Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, nội chính; kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, tăng cường thực thi pháp luật trên biển. Nâng cao chất lượng xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp huyện đảm bảo yêu cầu, đạt chất lượng.

Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, tăng cường đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm. Triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm tiếp tục lập lại trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an toàn giao thông đường bộ, phấn đấu giảm tỷ lệ tai nạn giao thông. Chú trọng kết hợp củng cố quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nhất là ở địa bàn trọng điểm, vùng biên giới, vùng an toàn khu.

Nâng cao hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, chú trọng thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí sau phân cấp, phân quyền. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra (nhất là khắc phục kịp thời, triệt để các hạn chế, khuyết điểm do các Đoàn Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán đã chỉ ra năm 2023). Tập trung giải quyết các vụ việc, vụ án phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm, các vụ án kinh tế, tham nhũng thuộc diện theo dõi, chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

tình. Chỉ đạo thi hành dứt điểm các bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật, tăng cường theo dõi, đôn đốc tổ chức thi hành các bản án hành chính còn tồn đọng. Có giải pháp khắc phục tội phạm một số lĩnh vực đang phát sinh, gây bức xúc trong dư luận xã hội như: ma tuý, tín dụng đen, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm công nghệ cao...

Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tư pháp. Tổ chức tốt công tác đối thoại, tiếp công dân ở các cấp nhằm chỉ đạo giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tập trung giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, hạn chế khiếu kiện, khiếu nại đông người, vượt cấp. Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 trong năm 2024.

Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, tăng cường công tác phối hợp liên ngành để đưa ra xét xử các vụ án phức tạp, còn tồn đọng. Nâng cao vai trò trách nhiệm các ngành, các cấp trong việc cung cấp các yêu cầu thông tin, hồ sơ để tòa án giải quyết các vụ việc đảm bảo tiến độ theo quy định. Khẩn trương có giải pháp khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tư pháp, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Đẩy mạnh công tác tuần tra kiểm soát, kiểm tra tải trọng; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh.

Chủ động triển khai có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và nhà nước; tăng cường đối ngoại nhân dân. Tiếp tục thực hiện đổi mới phương thức, nội dung hoạt động thông tin đối ngoại về giới thiệu, quảng bá hình ảnh Quảng Nam, tiềm năng phát triển và hợp tác của tỉnh ra các nước trong khu vực. Mở rộng quan hệ hữu nghị với các nước, các tổ chức quốc tế trên cơ sở tăng cường gặp gỡ, tiếp xúc. Tiếp tục quan tâm và tạo điều kiện cho các dự án FDI đã được cấp phép đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn. Thực hiện tốt nhiệm vụ tổ chức quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia. Tham mưu ban hành Quy chế (sửa đổi, bổ sung) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Tăng cường phát triển cửa khẩu đất liền, thúc đẩy sớm hình thành tuyến hành lang kinh tế Đông Tây kết nối Quảng Nam với khu vực Nam Lào và Đông Bắc Thái Lan.

III. XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN CÔNG TÁC NĂM 2024

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các Nghị quyết, Chương trình công tác của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh chủ động chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan hoàn chỉnh các báo cáo, đề án đảm bảo nội dung, chất lượng, tiến độ trình UBND tỉnh để sớm ban hành, triển khai thực hiện. Thường xuyên

theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện để UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo **(Chi tiết tại Phụ lục I).**

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao căn cứ nội dung Chương trình công tác trọng tâm nêu trên:

- Rà soát lại chương trình công tác nhiệm kỳ (2021-2026) để khẩn trương xây dựng chương trình công tác năm 2024 cho phù hợp và ban hành kế hoạch chi tiết, xác định rõ mục tiêu, tiến độ để triển khai thực hiện ngay từ đầu năm, đảm bảo sát với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; **hoàn thành trước ngày 20/01/2024.**

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng và an ninh phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị và đảm bảo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Chính phủ, của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm Chi thị số 30-CT/TU ngày 17/11/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả công tác trong thực thi công vụ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cơ sở, kịp thời chỉ đạo và có giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc đảm bảo thúc đẩy phát triển trên tất cả các lĩnh vực.

- Tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của từng cơ quan. Đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành công việc thuộc thẩm quyền, việc triển khai thực hiện các ý kiến kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao theo Quy chế làm việc. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu UBND tỉnh ban hành các Văn bản QPPL đảm bảo về thời gian, trình tự, thủ tục quy định.

- Chủ động phối hợp với MTTQ Việt Nam tỉnh, các Tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, định hướng dư luận, tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận thông tin, tham gia đối thoại làm rõ chính sách, tạo đồng thuận trong nhân dân.

2. Các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Sở Nội vụ, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh,... chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với với Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh phân đầu thực hiện hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2024; định kỳ hàng quý gửi báo cáo tình hình triển khai cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo **(Chi tiết tại Phụ lục II).**

3. Các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh căn cứ Chương trình công tác của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh

có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2024 đã đề ra.

4. Văn phòng UBND tỉnh:

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác trọng tâm năm 2024 đã đề ra; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình triển khai thực hiện các đề án của các đơn vị tại phiên họp thường kỳ UBND tỉnh và hàng quý tổ chức họp báo, thông báo tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cho các cơ quan báo chí theo quy định. Tổng hợp, xây dựng báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2024 của UBND tỉnh.

- Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2024 của các Sở, Ban, ngành, địa phương; lưu ý tiến độ xây dựng các báo cáo, đề án của các Sở, Ban, ngành để tổng hợp, báo cáo công tác thi đua khen thưởng hàng năm theo quy định.

- Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 và căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ (2021-2026) để phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu cả nhiệm kỳ.

5. Sở Nội vụ tiếp tục rà soát quy định hiện hành về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân để sửa đổi Quy chế thực hiện khoa học, khách quan, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để phổ biến và triển khai trong Quý III/2024 (nếu cần thiết). Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ các Sở, Ban, ngành, địa phương năm 2024 theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Quân khu 5 (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBMTTQVN tỉnh (báo cáo);
- BCS Đảng UBND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- CPVP; các Phòng, Ban, TT VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

D:\VIEN TH\Năm 2024\Chương trình công tác 2024\1. Chương trình công tác năm 2024 (chính thức).doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Trí Thanh

